

Bản án số: 41/2020/HS-PT  
Ngày 11-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thảo

*Các Thẩm phán:*

Ông Tô Văn Thịnh

Ông Nguyễn Đức Hiệp

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Hoài Thu - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa:***  
Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 50/2020/TLPT-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với các bị cáo Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Văn T do có kháng cáo của các bị cáo và bị hại ông Đinh Văn B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 52/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình.

***- Các bị cáo có kháng cáo:***

**1. Nguyễn Văn V1**, sinh năm 1998 tại huyện V, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú xóm ..., thôn T, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Đinh Thị P; chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 19/11/2019 bị Công an xã L, huyện V, tỉnh Ninh Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.200.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC. Nguyễn Văn V1 đã chấp hành xong ngày 20/11/2019; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

**2. Nguyễn Văn T**, sinh năm 1987 tại huyện V, tỉnh Ninh Bình; Nơi cư trú xóm ..., thôn T, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị A; có vợ Đinh Thị V và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn

“Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

- *Bị hại có kháng cáo:* Ông Đinh Văn B, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn L, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Ngoài ra trong vụ án có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Văn T có mối quan hệ quen biết nhau và đều ở thôn T, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, V1 đi kích cá tại khu vực đồng ruộng thôn L, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình thì gặp trời mưa. V1 nhìn xung quanh thấy có trang trại chăn nuôi của gia đình ông Đinh Văn B, sinh năm 1965 trú tại thôn L, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình gần đó nên vào để trú mưa. V1 đi bộ từ ruộng lúa vào phía sau trang trại thấy cửa phía sau của chuồng bò nhà ông B cánh cửa bên trái bị gãy bản lề phía dưới lệch khỏi vị trí ban đầu khoảng 50cm. V1 dùng tay kéo cánh cửa ra chui vào trong chuồng bò. V1 quan sát thấy bên trong chuồng bò có 04 con bò được buộc dây vào cột và 01 con bê không bị buộc dây đang đi lại trong chuồng. Do dây đeo của bình kích cá bị hỏng, V1 lấy chiếc xẻng dựng ở góc chuồng bò, dùng lưỡi xẻng cắt 01 đoạn dây thừng đang buộc ở cột rồi buộc đoạn dây thừng vào bình kích cá. Khi trời tạnh mưa V1 khoác bình kích cá lên vai và đi ra khỏi chuồng bò bằng lối đã vào trước đó ra đồng ruộng và tiếp tục kích cá. Khoảng 10 phút sau khi V1 đang kích cá tại đoạn đường đất nối từ xã G lên xã P, huyện V, tỉnh Ninh Bình cách chuồng bò nhà ông B khoảng 500 mét, V1 thấy 01 con bê nhà ông B đi ra đang nằm kẹt ở dưới mương nước gần đó nên V1 nảy sinh ý định bắt trộm con bê. Cùng lúc đó có 01 xe ô tô (loại xe 4 chỗ ngồi) đứng ở ngã ba đường, V1 thấy T xuống xe và đi lại gần chỗ V1 đang đứng. V1 nói với T “*Dưới mương có con bê, hai anh em mình bắt đi bán đi*” ý rủ T trộm cắp tài sản lấy tiền tiêu sài cá nhân, T đồng ý. V1 và T đi đến chỗ con bê đang nằm, V1 tháo đoạn dây thừng buộc ở bình kích cá ra rồi cùng T dùng đoạn dây thừng trói 04 chân con bê lại với nhau. Sau đó V1 mượn điện thoại của T gọi điện cho V1 Đức S (người cùng thôn) xin số điện thoại của anh Đỗ Văn K1, sinh năm 1985 trú tại xã V, huyện V, tỉnh Ninh Bình là người làm nghề giết mổ gia súc. V1 gọi

điện thoại cho anh K1 hẹn đến nhà anh K1 bán con bê, anh K1 đồng ý. Sau đó V1 quay về nhà cất bộ dụng cụ kích cá còn T vẫn đứng tại chỗ cùng con bê bị trói. Khi V1 quay trở lại, T gọi điện thoại cho Trịnh Việt K2, sinh năm 1984 trú tại phố P, thị trấn M, huyện V, tỉnh Ninh Bình là người làm dịch vụ chở xe ô tô đưa V1 và T xuống xã V, huyện V, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 05 phút sau K2 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu VIOS E, biển kiểm soát 30E- 884... đi đến gần vị trí V1 và T đang đứng, V1 và T nói với K2 “Mở cốp xe ra”, K2 ngồi trong xe bấm mở cốp phía sau xe ô tô. V1 và T khiêng con bê đặt vào trong cốp xe ô tô rồi bảo K2 điều khiển xe ô tô đi đến nhà anh K1 ở thôn T, xã V, huyện V, tỉnh Ninh Bình. V1 và T thống nhất bán con bê cho anh K1 với giá 4.000.000 đồng. Sau khi bán con bê xong V1 và T yêu cầu K2 chở về quán nhà anh Nguyễn Hữu V2, sinh năm 1977 ở phố P, thị trấn M, huyện V, tỉnh Ninh Bình. V1 và T vào quán để ăn đêm còn K2 tiếp tục đi chở khách. Sau khi ăn xong, V1 mua 10 quả trứng vịt lộn cho K2, trả tiền ăn hết 300.000 đồng, trả tiền thuê xe ô tô cho K2 hết 700.000 đồng. V1 nói với T “*Anh cầm lấy một triệu rưỡi, mỗi người một nửa*”, T nói “*Cứ cầm lấy đi mai đưa anh*”. Sau đó V1 và T đi về nhà. Số tiền trộm cắp V1 đã tiêu sài cá nhân còn lại 590.000 đồng. Đối với con bê mua của T và V1 đêm ngày 15/5/2020 anh Đỗ Văn K1 đã giết thịt và đến sáng ngày 16/5/2020 anh K1 bán hết cho những người đi đường không quen biết.

Sáng ngày 16/5/2020 ông Đinh Văn B phát hiện con bê bị mất và đi tìm thì nhặt được 01 điện thoại Nokia 1208 vỏ màu tím đen của V1 trong khu vực trang trại cách cổng khoảng 04 mét và mang lên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Ninh Bình trình báo về việc mất trộm tài sản.

Ngày 16/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Ninh Bình triệu tập Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Văn T đến làm việc. Ngày 18/5/2020, Nguyễn Văn V1 đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Ninh Bình đầu thú. Tại Cơ quan điều tra V1 và T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và đồng phạm.

Nguyễn Văn V1 tự nguyện giao nộp số tiền 590.000 đồng; 01 bình ắc quy chì axit dân dụng, nhãn hiệu Dongnai 12V; 01 chiếc giỏ xách nhựa màu đỏ, tay xách viền màu vàng; 02 đoạn tre, mỗi đoạn dài 150cm, phần đầu có gắn đoạn thép dài 60cm đã hoen rỉ, xung quanh được quấn dây điện màu xanh dài 4,5m; 01 bộ kích điện đã hoen rỉ; 01 đèn pin loại đội đầu màu vàng có gắn dây vải màu đen, có tổng chiều dài 60cm. Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 vỏ màu đen.

Anh Đỗ Văn K1 giao nộp 01 đoạn dây thừng dài 3,35m, đường kính 0,8cm được nối từ 02 loại dây thừng 01 đoạn bằng dây xác rắn dài 83cm, 01 đoạn được buộc bằng dây đay dài 2,52 mét. Dây đã qua sử dụng bề mặt dây bám các dị vật màu đen.

Trịnh Việt K2 giao nộp 01 xe ô tô nhãn hiệu VIOS E, biển kiểm soát 30E-884.77, màu nâu vàng, đăng ký xe mang tên Đỗ Văn T.

Ông Đinh Văn B giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu tím đen.

Ngày 26/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Ninh Bình có yêu cầu định giá tài sản số 18/YC-CQĐT yêu cầu xác định giá trị của 01 con bê, trọng lượng 45kg, loại bê đực.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19/KLĐG-HĐ ngày 03/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V, tỉnh Ninh Bình xác định: *“Con bê trọng lượng 45 kg, loại bê đực, giá hình thành sau định giá 5.870.000 đồng”*.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (không áp dụng điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T).

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt:

Nguyễn Văn V1 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Nguyễn Văn T 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5 vỏ màu đen và tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn V1 số tiền 590.000 đồng nhưng tiếp tục quản lý 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 05 tháng 10 năm 2020 bị cáo Nguyễn Văn V1 có đơn kháng cáo xin

được hưởng án treo.

Ngày 08 tháng 10 năm 2020 bị cáo Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù, xin được hưởng án treo và trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động OPPO A5 đã thu giữ của bị cáo.

Ngày 09 tháng 10 năm 2020 bị hại ông Đinh Văn B có đơn kháng cáo xin cho bị cáo Nguyễn Văn Vũ được hưởng án treo.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Văn T vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào: Điểm b khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn T và bị hại ông Đinh Văn B, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn V1.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T. Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn V1 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 tháng tù tại bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình. Buộc bị cáo phải chấp hành chung hình phạt của hai bản án là 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, vỏ màu đen của bị cáo Nguyễn Văn T1.

Các bị cáo Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn T và ông Đinh Văn B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để các bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn T và bị hại ông Đinh Văn B là hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm. Ngày 09 tháng 11 năm 2020 bị hại ông Đinh Văn B có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo trình tự phúc thẩm vắng mặt bị hại ông Đinh Văn B.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Nguyễn Văn V1 và Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với đơn trình báo mất tài sản của bị hại ông Đinh Văn B; bản kết luận định giá tài sản số 19/KLĐG-HĐ ngày 03/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xác định: *“Con bê trọng lượng 45 kg, loại bê đực, giá hình thành sau định giá 5.870.000 đồng”* và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 15/5/2020, Nguyễn Văn V1 đi kích cá tại khu vực đồng ruộng thôn L, xã G, huyện V, tỉnh Ninh Bình. V1 thấy 01 con bê nhà ông Đinh Văn B đi ra đang nằm kẹt ở dưới nương nước ngoài đồng. Đến khoảng 20 giờ 30 phút, Nguyễn Văn V1 đã rủ rê và cùng với Nguyễn Văn T thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 con bê đực, trọng lượng 45 kg của gia đình ông Đinh Văn B trị giá 5.870.000 đồng. Sau khi chiếm đoạt được con bê các bị cáo đã bán cho anh Đỗ Văn K1 với giá 4.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền bán con bê các bị cáo đã tiêu sài cá nhân. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn V1; xin giảm nhẹ hình phạt tù, xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn T và yêu cầu kháng cáo của bị hại ông Đinh Văn B xin cho bị cáo Nguyễn Văn V1 được hưởng án treo; Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm và phúc thẩm các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã thỏa thuận bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại ông Đinh

Văn B đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn V1 phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện đến Công an huyện V, tỉnh Ninh Bình đầu thú và bị hại ông Đinh Văn B có đơn kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn V1 mặc dù tuổi đời còn trẻ nhưng là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội đồng thời bị cáo là người thực hành tích cực nhất, chiếm hưởng số tiền nhiều nhất trong vụ án, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong khi đang có tiền sự ngày 19/11/2019 bị Công an xã L, huyện V, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.200.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong ngày 20/11/2019. Bản án sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất vụ án, nhân thân của các bị cáo, đã xem xét áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V1 09 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn T 06 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật, không nặng. Trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo và bị hại không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn T và bị hại ông Đinh Văn B.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn T ngoài hành vi phạm tội ngày 15/5/2020 tại Bản án bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 11/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình tuyên phạt bị cáo 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” đến nay bản án trên đã có hiệu lực pháp luật. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt đã tuyên tại bản án bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là đúng với quy định của pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T về phần xử lý vật chứng đề nghị trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động OPPO A5, vỏ màu đen với lý do bị cáo V1 bảo bị cáo đưa điện thoại cho bị cáo V1 gọi điện, bị cáo chỉ cho bị cáo V1 mượn điện thoại, bị cáo không biết nội dung cuộc điện thoại của bị cáo V1. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình lấy lời khai bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận sau khi bị cáo V1 mượn điện thoại gọi cho anh S để xin số điện thoại số của người mua bê, sau đó anh S nhắn tin số của người mua bê đến máy

điện thoại của bị cáo, chính bị cáo là người nói chuyện với người đàn ông mua bê và hỏi “anh ở chỗ nào G”, bảo Kiên mở cốp xe rồi V1 và T khiêng con bê vào trong cốp xe của anh K2 rồi cùng nhau xuống khu công nghiệp G. Đến nơi bị cáo T gọi điện cho anh K1 (người mua bê) và dẫn vào nhà anh K1 tại thôn V, xã G, huyện G, tỉnh Ninh Bình (BL 258; 262). Bản án sơ thẩm xác định chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, vỏ màu đen là phương tiện liên lạc để các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội căn cứ quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung quỹ Nhà nước là đúng quy định pháp luật. Do đó yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn T đề nghị trả lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, vỏ màu đen là không có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo và bị hại không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn T và bị hại ông Đinh Văn B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn T và bị hại ông Đinh Văn B; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn V1.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 47 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt:

1.1. Bị cáo **Nguyễn Văn V1** 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

1.2. Bị cáo **Nguyễn Văn T** 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội



“Đánh bạc” tại bản án bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 11 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Ninh Bình buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

**2. Xử lý vật chứng:** Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A5, vỏ màu đen của bị cáo Nguyễn Văn T.

*(Chi tiết như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08 tháng 9 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V, tỉnh Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Ninh Bình).*

**3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.**

**4. Án phí hình sự phúc thẩm:** Các bị cáo Nguyễn Văn V1, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) và bị hại ông Đinh Văn B phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 11/11/2020.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
  - VKSND cấp cao tại Hà Nội (1 bản);
  - VKSND Tỉnh Ninh Bình (3 bản);
  - Phòng kiểm tra nghiệp vụ THA (1 bản);
  - TAND huyện V (6 bản);
  - VKSND huyện V (1 bản);
  - CA huyện V (1 bản);
  - Chi cục THADS huyện V (1 bản);
  - Phòng HS&NV Công an tỉnh (1 bản);
  - Bị cáo (2 bản);
  - Bị hại (1 bản);
  - Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (1 bản);
  - Lưu hồ sơ (2 bản);
  - Lưu tòa và Tổ hành chính tư pháp (2 bản);
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký và đóng dấu)**

**Bùi Thị Thảo**

